

# MỘT VĂN BẢN CHỮ THÁI CÓ GHI CHÉP VỀ SỬ PHỦ QUỲ (QUỲ CHÂU PHỦ)

VI NGỌC CHÂN\*

Năm 2002 trong đợt làm việc với Giáo sư Trần Trí Dõi - Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn Hà Nội, Đại học Quốc gia Hà Nội, cùng Giáo sư M. Ferlus - Trường Cao học về các khoa học xã hội Paris - Pháp, Giáo sư M. Ferlus đã giới thiệu một văn bản bằng chữ Thái do ông sưu tầm được và mang từ Paris sang. Sau khi nghiên cứu, tôi cùng cụ Lang Văn O và thầy giáo Lang Gia Tôn là những người đọc rất thạo loại chữ Quỳ Châu. Trước hết, về hình thức văn bản này là bản photôcoppi bằng khổ giấy A4 có tất cả 47 trang bao gồm cả bìa, ngoài bìa có ghi 14 chữ Hán, các trang được ghi bằng chữ Thái viết dọc từ trên xuống dưới từ phải qua trái mỗi trang bao gồm 6 dòng và đại đa số các từ đều có chú thích kèm bằng chữ Hán. Chúng tôi xin giới thiệu nội dung văn bản này để cùng các nhà nghiên cứu về ngôn ngữ, văn hóa và lịch sử trao đổi, bổ cứu. Với bản dịch ở đây tôi xin chắc rằng chưa có thể đáp ứng được đầy đủ về nội dung văn tự dịch, cơ bản đang còn dịch sát nghĩa Thái - Việt và chắc chắn cần còn phải đính chính thêm.

**A. Tiếng Thái:** (dùng chữ Quốc ngữ ghi phiên âm tiếng Thái Quỳ Châu). Nguyên phủ quý chú tẻ thau kê lưu chiến mã, cuống phủ mí xám viên: Viên thi Hà: Ha xồng: Đổng lộc xồng, xám xà: Đắc lộc xà,

Đổng lạc xà, Ti lễ xà, Phớn đim dạp xám tờ viên, táng nừng dạp Tương Dương phủ.

Tào khê xồng, xám xà: Tào khê xà, nghinh tiến xá, thính gia xà.

Quang phong xồng xám xà: Quang phong xà, Bang tún xà, Phủ thánh xà.

Tiền nham xồng, xám xà: Tiền nham xà, Tiên lộc xà, Diên lâm xà, Xà hấn dạp ham phớn đín phủ Tướng

Hãy nhắng Quý Dương xồng, xì một xồng một xà

- Nguyên Quế Phong viên: xì xồng:

Hữu đảo xồng, xì xà: Hữu đảo xà, giá Hội xà, Thang Nga xà, Thọ Sơn xà.

Thánh xiển xồng, xám xà: Thánh xiển xà, Thi phố xà, việt phú xà.

Quang liến xồng, xám xà: Quang liến xà, Kim diêm xà, Hiệp cát xà, Xóng xà hấn táng đín dạp múa xám tờ viên.

Vân tập xuồng, xì xà: Vân tập xà, Hạnh dịch xà, Xích văn xà, Bính đạo xà.

- Nguyên Nghĩa Đàn viên: Mí câu xồng: Xón hám xồng, Phạc lối xồng, Hà thưu xồng, Nghĩa Hưng xồng, Nhiêu hạc xồng, Lâm la xồng, Đàn lâm xồng, Thạch khê xồng, Cứ lâm xồng. Ý viễn Nghĩa tò hấn xồng. Tè cố lai cứ nọp xê cổ máy lím múa Púa. Ý viễn Thi, viễn Quế xóng viễn hấn câu xồng, tè cố lai mèm nọp xê què múa Púa.

\*Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Quỳ Châu, Nghệ An.

Ý tề Hàm Nghi Púa. Phủ quý mắc ấu xác xa má pha chọt dấn xóng viển, tị lỗ cò tau tàn ní xé xắm, dấn mắc khô họt xóng pí, ý Púa Hàm Nghi xé nước ní. Triều đình tăng lợ ấu Púa Đồng Khánh hư tí vị thiên há, ý chớ Đồng Khánh nguyên niên, nhớ tới ống Phủ Cố chớ hấn ống ết Tri viển, viển Thi, viển Quế, léo ống hấn chẳng chiêu mộ ấu linh mướng Táy dây xóng hoi cốn, léo chớ hấn chẳng páy tánh, phần dây tướng xác xa hấn, hóng và Ka Háy Hấn léo chẳng yển. Chớ hấn pày Táy xóng viển pớ còn má há ban há mướng, còn dù nó cư lảng má dù tỳ hấn, pày Táy má dây xắm léo, quán tỉnh chẳng hơ ống viển hấn ết ty Phủ Quý, ý việc xê mưa Púa cò khứ nừng còn hấn. Việc nọp xê cồ máy lím cò cứ nọp máy lím. Viên Thi viển Quế nọp xê què xì cứ xê què má nọp. Ý Púa Đồng Khánh tái xê lèo. Triều đình tăng lập ấu Púa Thành Thái hưn tý vị nước Năm. Ý họt pí Thành Thái cựu niên triều đình bài xê xê máy lím, xê què bo hơ nọp. Ý Púa Thành Thái thập nhít niên nhá nước chẳng phạt bài chia ọc giao hơ cứ là ban là bờ bài. Ý bí tăng tít hấn xóng hướng mèn nọp xê hưu kíp mông cứ là hướn ha bi.

Thành Thái thập nhị niên, bài chia nhà nước phạt ọc cứ là hướn là kíp ngấn. Tề pí thập nhí, thập tam, thập tứ, thập ngũ tồ hấn pí, cú họt vù xê má dấn cứ háy nừng hấn nọc nhá nước. Ý pí Thành Thái thập lục niên nhá nước tăng gia thêm hưn cứ là hướn xóng kíp xóng bi tăng là hướn xì bi ngấn công ích, là mèn là hướn xóng kíp hốt bi, lấy tăng gia hâu hoặc ban lỗ xì hướn xì nhá nước gia thêm hau pẹt hướn. Tề pí Thành Thái thập lục niên mà ní cứ nừng hấn. Lấu xóng viển (viển Thi, viển Quế) tề thau kê lưu chiến mã phải xớ Đến cau hong, nguyên Đến hấn là xớ Mế Phá, má phải bấu hơ ông nừng ết Châu Húa cứ mới việc cuống đến hấn, xì cốn Ló Cẩm ết Châu

Húa, cháo khắc bò đây ết lau tăng bấu xóng cốn ết nhá hớ xéo Châu Húa, cư chớ kháí mới việc cuống Đến. Xám ống hấn bò đây nừng xóng nháo cứ nừng xưa Táy mài mài, háy mí dà Châu Húa chẳng dây nừng xóng nháo léo ống Châu Húa phải cấm: Nhám hốn bò đây pí, háy cần cuống mềnh cò bò đây cấu, léo tăng đặt pớ mẹ nhính nừng ết cấu cống hoặc mí việc tế lễ xí phí phá đống hưng nắm pá hấn.

Lấu nừng khan pẹp xớ Đến cau hong xì cứ là pí cuống Phủ xớ tế là tựa, ý pí lỗ cò họt thang tam chính vụ xớ Đến Phá. Hoặc như thang tam xớ xì họt thang phau, thang pày Châu Húa chiền ọc hơ cuống phủ cau xóng hú, cư hơ pày táy háy ngấn xứ quái. Ý là xồng là tổ quái tăng xám xíp thung khai, lấu khai, dai, phai, pá xồng lỗ cò hơ đủ ấu má nọp hơ Châu Húa, lau là xồng tăng mí là ống ạp, cuống phù mèn cau cốn. Cau cốn hấn họt mùa xớ đến cau hong xì cau cốn hấn ấu quái páy ạp hơ mốt hơ dĩ, léo chẳng ấu má coi hau lác máy phần. Ý cau tổ quái mí cau lác máy, chớ hấn phần quái tái lèo xì ấu táng tổ hưn cuống đến cứ là tổ cư là hong, bò đây cư chớng cấn. Lấu cứ là xồng là Pá Mế một, ý Pá Mế một xồng lỗ cư hấp quái xồng hấn, lấu cau Pá một tăng mí cau cốn ná xáo cứ là xáo chực khai là Pá Mế một, cứ dù cuống đến cau hong chớ lỗ hấp xong chẳng dây má hướn Châu Húa.

Lau xóng khan chính vụ đến phá lơ lơ má chực mới xớ Phá xì châu ống cò phải nừng xưa táy nừng Châu Húa, nhắng châu mế xì nừng xưa lôm. Pớ má mới cò phải nừng xưa, nừng hấn, háy bò mí nừng xưa hấn xì bò đây hưn. Pớ lơ bò cứ pẹp nừng xóng nừng xưa páy tếng đến hấn xì mí cốn hóng Châu Húa Kham pát.

Lau xám khan, nghén nhắng xớ phá xì mía Châu Húa cứ dù xuống xuống bò đây

páy táng ló, lâu cuống hướn Châu Húa hong nọc hần mí táu phí nừng, hã y phớ ló má ết nhái mới phải chừ bò đây nhằm hau táu phí hần.

Lau khan xì: Xong việc xớ đến cau hong léo má hướn Châu Húa chẳng pắc hã y chum lau ồm nừng pắc cau bùa xờ phí Phá.

Lau khan ha, ki kốn kạc ống kạc quán má nặng hau tứ ấu bùa lâu ki hấu phí phá, xì mí cồn nừng hơ hú xuối hú lái chẳng má xồng đọc lái học xuối hơ đây cau từa léo già. Léo công công tý hơ đây cau hổi, hã y phớ ló bò hù tý công công Châu Húa cò phạt.

Lau khấn hóc, ki kốn má nâng kí hã y lau hần phải kí hơ đây cau từa hoặc cài mau lâu xớ phớ ừn má tư thế ấu bùa lâu cò bò đây. Hoặc cài nười cò phải tư ấu bùa kí hơ xong chẳng đây lục pây hoặc pây xong cứ nâng dù mài.

Lau khan chết, xong việc xớ phá xám tất chủ việc léo. Cuống cau tổ quái hần Pá Một xồng ló hấp tổ ló xì Pá Một ấu húa quái má hướn, má hướn Pá Một lèo tăng ết húa quái hần ọc hơ pây táy Kín. Lèo chín quái hần pần xám pùn Châu Húa ấu pùn nừng, pùn xóng pần hơ cạc Pá Một, lâu nhắng pùn nói nừng pần ọc hơ cuống phừ: Kì xồng, kì xà, kì ban nà ban kì hướn, là hướn là manh chín nói nừng. Í chín quái Châu Húa phạc má họt mùa ló ngến ló xì cuống ban hần cầm hơ đây xám ngến. Nguyên cầm hần là cuống xám ngến, ngến ló chớ nhám châu cò bo đây tám khâu, cái xám ngến chẳng đây tám khâu.

Lau khâu pẹt, ý đến cau hong xớ phá xong lờ xì cạc xồng cạc xà cạc ban lảng chẳng đây ết hò mọc Xớ Pù Châu lá ống thù cồng.

Lau khan cau hần, Xờ Pù Châu lá bươn thang pây, Xớ Pù mùa xíp chết thang pây lèo mùa xíp cau mèn cầm, cầm tè mùa xíp

cau, mùa xáo, mùa xáo một. Cuống xám ngến hần bò đây ết chống ló, hoặc tăng tái xám ngến mèn cầm tè mùa xáo một hơ họt mùa xáo xám thang tam tò hần ngến xì cầm bò đây tý công pần máy bò đây á ván păm pần, ý họt mùa xíp cau thang tam hùng ọc ngến mùa xáo chớ tiếng cứn cày hần hùng, lèo ống châu Đăm chẳng tý công, chớ hần cuống ban hướn ló mí công cò lục tý lèo tè mùa hần chẳng già bò mèn cầm nừa.

Nguyên púa Thành Thái thập cửu niên, nhá nước hơ Phù quý ết ọc xóng hạt, ngến còn hần xám viên: Viên Thi, Viên Quế, Viên Nghĩa. Xám viên Hần thuộc hau Phù quý, chớ ný biệt ọc viên Nghĩa cò mí ống viên nừng hạc ết việc xéo Tinh, còn hần viên Nghĩa mí cau xồng: Nghĩa Hưng xồng nưng, Lâm La xồng xóng, Hà Thiu xồng xám, Thạch Khê xồng xì, nhiều hạc xồng ha, Cứ Lâm xồng hóc, Đàn lậm xồng chết, Phác lỏ xồng pẹt xón hám xồng cau.

Nguyên chớ ní nhá nước tích ấu Xón Hám, Phác Lô xóng xồng hần nhập hau mùa Phù quý chú, chớ ní viên Nghĩa nhắng chết xồng Phù quý xím một xồng.

Ý phù quý tè thay kê má, cái xồng lý tượng cứ dấu máy. Ý pý Duy Tân ngũ niên nhá nước phạt hơ dấu tóng, còn chớ ní Phù quý ết dù ban Pòn, lấu tăng mí đồn quán một nừng cò ết dù nắm phừ.

Ý phú quý cầu xì ết việc viên Nghĩa, do viên Nghĩa Đàn chớ ní nhá nước tăng đặt hơ mí tá quán đại ly. Hơ quán đại ly mới ấu phù quý chú tăng viên Nghĩa Đàn hoặc xóng hạc hần mí việc ló cứ bầm ết việc xéo quán đại ly.

Ý còn hần nhá nước pây biệt Phù quý tăng viên Nghĩa Đàn xì nhá nước đặt Phù quý hơ mí xám ống viên, viên ló cò mí dấu Púa phạt hơ. Hoặc mí việc ló xám ống viên

cứ xéo ống phù. Ý chớ ní nhá nước tiết bài xé bo hơ mi viễn nữa, ống Phù quý mới xíp một xồng: Xón hám xồng nừng, Phạc lồ xồng xóng, Tào khê xồng xám, Đông lạc xồng xì, Tiên nham xồng ha, Quang phong xồng hốc, Quý dương xồng chết, Hữu đạo xồng pẹt, Thánh xiển xồng cau, Quang liển xồng xím, Vân tập xồng xíp một, tò hấn xồng hấn thuộc Phù quý.

Ý viễn Nghĩa Đan nhắng chết xồng: Nghĩa Hưng xồng nừng, Cứ lâm xồng xóng, Hà thiú xồng xám, Thạch khê xồng xì, Lâm la xồng ha, Nhiêu Hạp xồng hốc, Đan lâm xồng chết, tò hấn xồng thuộc xéo ống viễn Nghĩa đan, Láu tăng mí chớ Hiêu.

Nguyên Phù quý chú tè nhám còn hấn xì Triều đình đặt dù xồng cứ lâm, ống phù cốn mương kéo má nặng ết ty phù. Ý tè Hàm Nghi Púa nguyên niên, cuống phù mắc ấu xác xa má pha chụp, pày táy ní xám, ống phù kéo cò ní váng xé phù. Léo tới ống Phù Cố tén và Sâm Văn Hào chớ hấn ết ty phù Viễn Thi, Viên Quế, léo ống hấn chẳng bầm nắm nhá nước ấu linh ấu khung má, chẳng chiêu mộ ấu linh ấu bính páy tanh xác xa, yển má léo Phù Cốn tính thư Triều đình. Triều đình chẳng hơ ống hấn ết ty Phù quý đây xíp xóng pí lèo ống phù hấn tái xé, lảng má nhá nước tăng hơ ống phù kéo ết ty phù. ết đây pí mông léo pò ống phù kéo tái, ống hấn phải mưa dù kho hơ pò xấu. Ý triều đình tăng hơ lực chái ống phù cố mèn Sâm Văn Vân ết ống phù, ống hấn cò mắc ấu mé tái phải mưa dù kho. Triều đình tăng hơ ống phù kéo ết ty phù đây xóng pí, ống hấn tén hóng ống phù Hoán. Lảng má mắc kiến, nhá nước bò hơ ết nựa. Chớ hấn nhá nước chẳng bọc hơ cạc quán Phù quý, ống lồ cò lóng tình hơ quán thứ quán tình thật bấu. Léo tén Sâm Văn La chớ hấn ết thút viễn thừa, chẳng ấu

ngấn hơ quán một, quán một xó nắm tình chẳng bấu hơ Sâm Văn La ết ống phù, đây ha pí ống phù hấn kí dù nắm quán đại lý bo bắng lóng, quán đại chẳng bồm tình cạch xéo ống phù hấn, lèo ết chia thực ọc cạc xồng và nhá nước bo dùng ấu ống hấn nữa. Chớ hấn Triều đình tăng bố hơ ống phù cầu là Sâm Văn Vân ết ty phù lèo, háng phù xám ống viễn là: ống viễn Nghĩa mèn Trương Văn Nhiêu; Viễn Thi mèn Sâm La, Viễn Quế Mèn Sâm Văn Mốc. Xám ống hấn chẳng lập mưu lóng kiến ống phù tái tình. Léo quán tình chẳng pát ấu ống phù lóng dám khư đây xám pí. Ý mưa hấn quán tình tăng bấu hơ ống phù kéo là Vũ Văn Bọp, ết ti phù đây xám pí pò ống hấn tái, ống hấn tăng mưa dù kho. Quán tình quán thứ tăng hơ Phạm Tần hứn ết ty phù, đây tý nừng léo nhá nước phân biệt ọc Phù quý hứn ết Ban Pòn tăng đốn ống một Tây nừng. Ý ty phù nhá nước hơ ống Sâm Văn La ết, nhắng phù quý cầu xì ết viễn Nghĩa Đan.

Ý phù mờ ní mèn Sâm Văn La hứn ết pển phù pển táng. Ống hấn nặng ết ty phù đây xì pí bò mí việc lớ, pày táy pớ lớ cò bắng lóng. Ý Sâm Văn Phòng ết đây có què nừng, léo ống hấn hái hơ quán đại lý xóng pấn ha ngấn, ý quán đại lý bò mí ngấn tén hơ Sâm Văn Phòng, léo đại lý chẳng và nắm quán thứ xó hơ Sâm Văn Phòng ết ty phù. Còn việc xê thiú cứ là hứn xóng kíp xóng bi, lau là hứn xì bi ngấn công ích, hợp công tè thiú, xê, ngấn công ích xì là hứn xóng kíp hốc bi, láu tăng là hứn mèn páy ết việc công ích hơ nhá nước là pí xì ngén. Cho nên phải biên hau lái ní.

### B. Dịch sang tiếng Việt (Phổ thông)

Chính phủ Quý châu từ tổ tiên lưu truyền lại, trong phủ chia làm ba huyện: huyện Thúy Hà, huyện Quế Phong; huyện Nghĩa Đan.

Huyện Thúi Hà: Gồm năm tổng và mười ba xã.

Tổng Đồng Lạc: Gồm ba xã: xã Đồng lạc, xã Đắc Lộc, xã Tri lễ. Riêng xã Tri Lễ một phía giáp ranh với huyện Sầm tố (nước Lào) một phía giáp phủ Tương Dương.

Tổng Tào Khê: gồm ba xã: xã Tào Khê, xã Nghinh Tiến, xã Thính Gia.

Tổng Quang Phong: gồm ba xã: xã Quang Phong, xã Bàng Tun, xã Phủ Thánh.

Tổng Tiên Nham: gồm ba xã: xã Tiên Nham, xã Tiên Lộc, xã Diên Lâm. Riêng Diên Lâm phần đất giáp sang phủ Tương Dương.

Tổng Quý Dương: Nhất tổng nhất xã.

Huyện Quế Phong: gồm bốn tổng và mười bốn xã.

Tổng Hữu Đạo: gồm bốn xã: xã Hữu Đạo, xã Gia Hội, xã Thanh Nga, xã Thọ Sơn.

Tổng Thanh Xuyên: gồm ba xã: xã Thanh Xuyên, xã Thi Phố, xã Việt Phú.

Tổng Quang Liên: gồm ba xã: xã Quang Liên, xã Kiếm Diêm, xã Hiệp Cát. Kiếm Diêm và Hiệp Cát giáp huyện Sầm Tố (nước Lào).

Tổng Vân Tập: gồm bốn xã: xã Vân Tập, xã Hạnh Dịch, xã Xích Văn, xã Bích Đào.

Huyện Nghĩa Đàn: gồm chín tổng: tổng Sơn Ham, tổng Phạc Lô, tổng Hà Thư, tổng Nghĩa Hưng, tổng Nhiều Hạp; tổng Lâm Lá, tổng Đàn Lâm, tổng Thạch Khê, tổng Cự Lâm. Nguyên Nghĩa Đàn chừng ấy tổng từ tổ tiên đến nay luôn nộp thuế gỗ lim lên vua. Nguyên huyện Thúi Hà và huyện Quế Phong, hai huyện ấy gồm chín tổng, từ tổ tiên đến nay luôn nộp thuế quế lên vua.

Nguyên năm vua Hàm Nghi (1884) (1) phủ Quy Châu bị giặc Xá đốt phá dân hai huyện ở đâu dân cũng chạy loạn hết, dân chạy loạn vất vả đến hai năm. Nguyên vua Hàm Nghi cũng bỏ chạy vì mất nước. Triều đình mới cử vua Đồng Khánh lên trị vì thiên hạ. Nguyên Đồng Khánh năm thứ nhất, nhờ có đời ông Phủ Cố (tức Sầm Văn Hào) lúc bấy giờ làm tri huyện Thúi, huyện Quế rồi ông ấy mới chiêu mộ lấy binh lính người Thái được hai trăm người, lúc bấy giờ mới đi đánh giặc Xá. Chém chết tướng giặc tên là Ka Hây Hán rồi mới yên.

Lúc ấy mọi người dân hai huyện ai cũng trở về với bản mường, trước ở đâu thì nay đến ở đó. Dân chúng đã trở lại hết Quan Tĩnh mới ban cho ông quan huyện ấy làm tri phủ Phủ Quy. Riêng việc nộp thuế lên vua vẫn giữ nguyên như trước. Việc nộp thuế gỗ lim vẫn nộp gỗ lim, huyện Thúi và huyện Quế nộp thuế quế cứ nộp thuế quế.

Sau vua Đồng Khánh qua đời triều đình lại bầu vua Thành Thái lên trị vì nước Nam đến năm Thành Thái thứ chín (1897) (2). Triều đình bãi miễn thuế gỗ lim thuế quế không phải nộp nữa. Đến vua Thành Thái năm thứ mười, nhà nước tiến hành thống kê trong phủ có mấy tổng, mấy xã mỗi xã có mấy bản, mỗi bản có mấy nhà, mỗi nhà có mấy người. Sau khi thống kê hết rồi, đến vua Thành Thái năm thứ XI nhà nước mới ban hành giấy thông báo cho dân cứ mỗi bản mỗi tờ. Nguyên năm thứ nhất cứ hai nhà phải nộp sưu thuế một đồng bạc, nghĩa là mỗi nhà năm hào bạc.

Vua Thành Thái năm thứ mười hai (1900) bãi miễn thông báo trước rồi có tiếp thông báo là mỗi nhà nộp sưu thuế mỗi năm một đồng bạc. Từ năm thứ mười hai, mười ba, mười bốn, mười lăm cứ nộp như thế cho nhà nước. Rồi Thành Thái năm thứ mười sáu, nhà nước lại tăng thêm cứ mỗi

nhà hai hào bạc trắng thuế và mỗi nhà bạc bốn hào bạc trắng tiến công ích, cộng lại là mỗi nhà mỗi năm phải nộp hai đồng sáu đồng bạc trắng. Rồi nhà nước lại bắt thêm vào số nhà không. Nếu bản nào có bốn nóc nhà thì nhà nước kê thêm vào tám nhà, bản nào có tám đến mười nhà thì kê thêm vào mười sáu nhà, từ năm Thành Thái thứ mười sáu trở đi cứ duy trì như thế.

Còn hai huyện Thúy Hà và Quế Phong từ tổ tiên lưu truyền lại là phải thờ đền chín gian (3). Đền đó là thờ Đức mẹ ở trời, do đó phải bầu một người làm Châu Húa (4) để trông coi mọi việc trong đền khi thờ cúng. Nhưng ông đó phải chọn các người trong họ Lo Cầm (tức Sầm, Cầm, Lo cầm) rồi bầu hai người đàn ông làm phục dịch, sai khiến xem việc trong đền. Ba ông ấy không được mặc quần dài chỉ mặc áo Thái thân dài đến tận mắt cá chân, khi không làm Châu Húa nữa mới được phép mặc quần dài. Lúc thờ đền Châu Húa phải kiêng cữ, mùa hè không được quạt, ngựa ngáy trong người không được gãi, rồi bầu lấy một bà làm Bà đồng để khi nào thờ đền sẽ mời hương hồn bà Trời lên đồng với bà ấy. Rồi việc thờ đền chín gian cứ mỗi năm trong phủ thờ một lần. Năm nào cũng đến tháng tám là kỳ thờ đền, sắp đến kỳ thờ đền thì Châu Húa thông báo để chín tổng trong phủ biết, để mọi người dân quyên góp tiền bạc mua trâu. Cứ mỗi tổng một con trâu và ba mươi thúng gạo và các lễ vật như tơ, vải. Tổng nào cũng phải cho đủ lễ để nạp cho Châu Húa. Rồi mỗi tổng cử một ông để đến ngày thờ đền thì đưa trâu chuẩn bị làm lễ của tổng mình đi tắm rửa sạch sẽ, sau đó dắt về buộc vào cột gỗ đã được chôn sẵn theo quy định của Châu Húa cho chín tổng.

Sau đó giết trâu, trâu được thui và mổ ruột xong rồi lấy cả con trâu đến đặt tại

gian nhà thờ của tổng mình chứ không để chồng lên nhau. Rồi mỗi tổng có một bà Mo một (5) để cúng lễ trâu của tổng mình, mỗi bà Mo một có một người con gái để phục dịch bà Mo ấy, người ấy không được rời đền khi các bà Mo đang cúng, khi nào xong việc thờ cúng lại phải về nhà ở của Châu Húa.

Rồi trong những ngày thờ đền đó ai đến phục dịch việc thờ cúng trong đền nếu là đàn ông thì ai cũng phải mặc áo dài Thái như Châu Húa, còn các bà đến phục dịch thì phải mặc áo đỏ (xưa lốm) dài đến tận đầu gối, ngoài ra ai đến chơi tại đền cũng phải mặc vậy nếu không mặc như thế thì không được đến nhà thờ ấy, người quản xuyến việc này là Châu Húa ai không chấp hành thì Châu Húa có quyền bắt phạt.

Trong các ngày thờ đền chín gian thì vợ Châu Húa bắt buộc phải ở trong buồng tại nhà không được đi đâu, ở trong nhà Châu Húa gian ngoài được đặt một bếp lửa, ai mà đến nhà không được dẫm chân vào bếp đó.

Xong việc thờ đền chín gian rồi về nhà Châu Húa lúc ấy tại nhà Châu Húa mới nở vò chum rượu to và cắm vào vò chín cần để thờ cúng phật trời.

Tất cả mọi người phục dịch ở trong đền trong các ngày thờ đó đến ngồi xung quanh vò rượu để uống hâu phật trời. Trong số người đến đó phải có một người biết hát nhuôn, suối, lăm (6) và hiểu biết các bài trường ca của người Thái, người ấy phải hát được chín bài và đánh trống khua chiêng được chín hồi. Nếu ai không biết đánh trống khua chiêng đủ điều thì Châu Húa sẽ phạt uống rượu.

Tất cả những người uống rượu ở đây phải uống được chín lần nếu có say mà nhờ người khác đến cầm cần rượu giúp cũng không được, dù có say cũng phải uống đến chín lần mới xong.

Việc thờ đền chín gian đã hoàn tất, chín con trâu ấy (vật cúng) thì bà Mo một tổng nào cúng con nào thì được biếu đầu con trâu ấy đưa về nhà. Bà Mo ấy đến nhà những người phục dịch làm thịt đầu trâu ấy cho mọi người dân trong bản cùng đến ăn. Rồi thịt con trâu đó được chia làm ba phần: Châu Húa một phần, các bà Mo một phần, phần còn lại chia các các tổng các xã, xã chia cho các bản và bản chia cho từng gia đình. Khi nào những người phục dịch ở đền đưa thịt trâu về đến bản thì tất cả bản đó phải kiêng trong ba ngày: Mỏ sáng không được giã gạo và không được đánh trống khua chiêng, qua ba ngày đó mọi việc mới được trở lại bình thường.

Khi xong việc thờ cúng Đền chín gian quay về nhà, tất cả các xã và các bản nhà nào cũng làm mọc (7) để thờ người Chủ công của bản.

Thờ ông Chủ công của bản thường vào ngày 17-7 hàng năm rồi đến ngày 19 phải kiêng cứ trong ba ngày tức từ ngày 19 đến 21 tháng 7 hàng năm. Trong vòng ba ngày kiêng cứ không được làm việc gì. Rồi tiếp đến từ ngày 21 tháng 7 đến ngày 20 tháng 8 hàng năm trong những ngày đó không được đánh trống chặt cây không được dùng riu. Rồi đến ngày 19 tháng 8 lúc gà gáy sang canh rạng ngày 20 thì ông trưởng bản dậy đánh trống báo hiệu hết ngày kiêng cứ, khi ấy tất cả mọi nhà trong bản nhà nào có trống cũng dậy đánh trống, nhà nào không có trống thì xuống dưới sàn khác loong (8), thế là từ ngày đó trở đi không phải kiêng cứ gì nữa.

Nguyên vua Thành Thái năm thứ mười chín, nhà nước cho phủ Quy chia thành hai hạt. Trước đây được chia làm ba huyện: huyện Thúy, huyện Quế, huyện Nghĩa ba huyện ấy thuộc phủ Quy. Bây giờ huyện Nghĩa Đan có tri huyện riêng trực thuộc

tỉnh. Huyện Nghĩa Đan trước đây có chín tổng là: tổng Nghĩa Hưng, tổng Lâm La, tổng Hà Thu, tổng Thạch Khê, tổng Nhiêu Hạc, tổng Cửu Lâm, tổng Đan Lâm, tổng Phạc Lô, tổng Sơn Ham. Bây giờ cắt hai tổng là tổng Sơn Ham và tổng Phạc Lô nhập vào phủ Quy Châu. Thế là huyện Nghĩa Đan còn lại bảy tổng, phủ Quy Châu có mười một tổng.

Trước đây phủ Quy Châu các cai tổng, lý trưởng chỉ dùng con dấu khắc bằng gỗ. Nhưng đến vua Duy Tân năm thứ mười lăm nhà nước Pháp cho dấu đồng. Phủ Quy Châu chuyển lên bản Pòn (9) rồi cho lập một đồn quan bên cạnh phủ, còn phủ Quy cũ trước đây thì làm việc tại huyện Nghĩa Đan. Còn huyện Nghĩa Đan hiện tại nhà nước lập một đồn quan đại lý để trông coi phủ Quy Châu và huyện Nghĩa Đan, để có việc gì phải báo cáo lên quan đại lý.

Trước đây nhà nước chưa chia phủ Quy Châu và huyện Nghĩa Đan thì phủ Quy được chia làm ba huyện, mỗi huyện có tri huyện riêng, huyện nào cũng có dấu riêng, có việc gì phải tâu lên tri phủ. Bây giờ nhà nước xóa đi không thành lập huyện nữa, tri phủ Quy Châu trong quản mười một tổng đó là: tổng Sơn Ham, tổng Phạc Lô, tổng Tạo Khê, tổng Đồng Lạc, tổng Tiên Nham, tổng Quảng Phong, tổng Quý Dương, tổng Hữu Đạo, tổng Thanh Tiên, tổng Quang Liên, tổng Vân Tập. Tất cả thuộc phủ Quy Châu.

Riêng huyện Nghĩa Đan còn lại bảy tổng. Đó là: tổng Nghĩa Hưng, tổng Cửu Lâm, tổng Hà Thu, tổng Thạch Khê, tổng Lâm Lam, tổng Nhiêu Hạc, tổng Đan Lâm. Từng ấy tổng do Tri huyện Nghĩa Đan cai quản và kể cả chợ Hiếu.

Nguyên phủ Quy Châu trước đây, triều đình cho tri phủ đặt tại tổng Cửu Lâm, tri

phủ là người Kinh. Đến vua Hàm Nghi năm thứ nhất trong phủ loạn giặc Xá đến đốt phá, dân chạy lánh nạn hết, tri phủ lúc ấy cũng chạy loạn bỏ phủ. Khi đó xưa đời ông phủ cố tên là Sâm Văn Hào đang đương chức tri huyện Thúy và huyện Quế, ông ấy mới báo cáo lên nhà nước, nhà nước mới cho binh lính, súng đạn.

Rồi ông chiêu mộ thêm binh lính Thái đi đánh giặc Xá, đánh tan giặc Xá ông trình thư lên triều đình. Triều đình mới ban cho ông phủ cố làm tri phủ phủ Quý. Làm được hai năm thì ông ấy qua đời. Sau đó nhà nước lại cử một quan người Kinh làm tri phủ, làm được một năm thì bố ông ấy mất, ông ấy phải về quê ở khó cho bố. Lúc ấy triều đình cử con trai ông phủ cố là Sâm Văn Vân làm tri phủ phủ Quý Châu, sau đó mẹ ông ấy lại qua đời lại phải về quê lo việc tang cho mẹ.

Triều đình lại cử ông Hoàng người Kinh lên làm tri phủ, ông làm được hai năm thì mắc dân kiện, nhà nước cách chức không cho làm tri phủ nữa. Lúc bấy giờ nhà nước mới có chỉ thị cho các quan tri huyện, phủ xuống tại tỉnh để bầu tri phủ. Khi đó có Sâm Văn La là quan thú huyện Thúy mới đưa bạc cho quan Một rồi quan Một xin thưa với quan tỉnh, quan tỉnh mới bầu cho Sâm Văn La làm tri phủ. Làm tri phủ được năm năm thì ông ấy không hợp ý với quan đại lý, quan đại lý mới thưa với quan tỉnh rồi quan tỉnh cách chức ông tri phủ ấy và thông báo cho các tổng biết là nhà nước không cho ông tri phủ đó làm việc nữa.

Lúc đó triều đình lại cử ông tri phủ cũ là Sâm Văn Vân lên làm tri phủ. Còn tri huyện ba huyện là: huyện Nghĩa Đàn là ông Trương Văn Nhiêu; huyện Thúy Vân là ông Sâm Văn La; huyện Quế Phong là ông

Sâm Văn Mốc. Ba ông tri huyện ấy mới bày mưu kế xuống kiện ông quan phủ Vân tại tỉnh. Rồi quan tỉnh bắt tri phủ Vân xuống giam tại tỉnh ba năm. Lúc ấy quan tỉnh lại cử ông Vũ Văn Bật người Kinh lên làm tri phủ phủ Quý, làm được ba năm bố ông lại mất, ông lại phải về lo việc tang cho bố. Lúc ấy quan tỉnh, quan Thúy lại cử ông Phạm Tấn lên làm tri phủ, làm được một năm rồi nhà nước chia phủ Quý thành phủ Quý Châu và huyện Nghĩa Đàn. Phủ Quý Châu đóng tại bản Pòn kèm theo một đồn quan một, còn phủ Quý cũ thì huyện Nghĩa Đàn lấy làm huyện lỵ.

Phủ Quý Châu mới do ông Sâm Văn La làm tri phủ, ông ấy làm được bốn năm không có việc gì, mọi người dân ai ai cũng tin tưởng. Nhưng Sâm Văn Phòng mua được một cây quế to trong rừng rồi ông ấy bán cho quan đại lý hai nghìn năm trăm đồng bạc trắng, nhưng quan đại lý không có bạc trả cho Sâm Văn Phòng. Rồi quan đại lý mới tâu với quan thứ xin cho Sâm Văn Phòng làm tri phủ Quý Châu.

Còn việc sưu thuế cứ mỗi nhà hai đồng hai hào bạc trắng, rồi tiền công ích mỗi nhà bốn hào bạc trắng. Tổng hợp tất cả sưu, thuế, công ích là mỗi nhà hai đồng sáu hào bạc trắng. Rồi mỗi nhà mỗi năm đi làm việc cho nhà nước bốn ngày. Nên phải ghi chép vào sách này để lưu truyền mai sau.

\*

Tuy trong bản sử phủ Quý Châu là một bản ghi lại một địa phương (đơn vị hành chính nhỏ). Nhưng một mặt đã miêu tả hệ bậc hành chính của nhà nước, cánh tổ chức sắp xếp cơ cấu của bộ máy nhà nước đối với một vùng miền núi ở miền Tây Nghệ An đồng thời nói lên cảnh mua chức mua tước trong xã hội đương thời.



## CHÚ THÍCH

- (1). Vua Hàm Nghi năm thứ nhất. Các năm dựa theo niên sử vua chúa nhà Nguyễn (chín chúa mười ba vua),
- (2). Xem chú thích vua Hàm Nghi năm thứ nhất.
- (3). Đền chín gian ở núi trâu (Pu Quái) nay thuộc xã Châu Kim, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.
- (4). Người đứng đầu trong đền thờ tương tự như cha cố ở các nhà chùa.
- (5). Mo một thường cúng theo nhạc điệu sáo do đó khi cúng phải có một người thổi sáo, thường làm những việc thờ cúng lớn.
- (6). Các làn điệu dân ca của người Thái.
- (7). Loại món ăn làm rất kỳ công gồm: thịt hoặc cá băm nhỏ trộn với thân non cây chuối và dā mịn, bột gạo nếp và các gia vị khác trộn đều rồi gói trong lá chuối được nấu cách thủy.
- (8). Dùng chày khua máng thường giã gạo.
- (9). Bản Pòn nay thuộc xã Châu Hạnh, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

## AI LÀ NGƯỜI SOẠN "TÂY HỒ CHÍ"?

(Tiếp theo trang 71)

tháng 12-2005.

- (4). Phạm Văn Thắm: *Nên sớm có một hội thảo khoa học*. Báo Lao động, số 210, ra ngày 31-7-2005, tr. 1,5.
- (5). Tào Trang : *Tác phẩm Tây Hồ chí*, in trong sách *Thực chất của "Đổi thoại sử học"*, nhiều tác giả, Nxb. Thế giới. Hà Nội, 2000.
- (6). Nguyễn Ngọc Phúc, Phạm Đức Anh: *Tác phẩm "Tây Hồ chí" qua kết quả khảo sát các di tích khu vực xung quanh Hồ Tây*. Tham luận trình bày tại Hội thảo THC tháng 12-2005.
- (7). Đinh Khắc Thuân: *Về thời điểm xuất hiện văn bản "Tây Hồ chí" và Thần Cậu Nhi trong "Tây Hồ chí"*. Tham luận trình bày tại Hội thảo THC tháng 12-2005.
- (8), (10). Kiều Thu Hoạch: Bài đã dẫn.
- (9), (12). Bùi Thiết: *Tây Hồ chí đã được ra đời như thế đó!* Tham luận trình bày tại Hội thảo THC tháng 12-2005.
- (11). Nguyễn Xuân Diện: *Thực chất của cuốn sách Tây Hồ chí*. Tham luận trình bày tại Hội thảo THC tháng 12-2005.
- (13). *Di sản Hán Nôm Việt Nam - Thư mục để yếu*, Tập 3, Trần Nghĩa - François Gros đồng chủ biên, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1993.
- (14). Theo Trần Văn Giáp thì vào năm 1893, Schneider lập nhà in riêng và xuất bản tờ *Đại Nam Đồng văn nhật báo* bằng chữ Hán tại Hà Nội. Đến năm 1907, báo này đổi tên thành *Đăng cổ tùng báo* (*Lược truyện các tác gia Việt Nam*, Tập II, tr. 28).